

Số: 38 /KH-CDCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát của Công đoàn Công Thương Việt Nam Năm 2019

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Công Thương Việt Nam khóa III, nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ Chương trình công tác năm 2019 của Công đoàn Công Thương Việt Nam;

Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng kế hoạch tổng thể về công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công đoàn năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thông qua kiểm tra xác định rõ việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam ở đơn vị; giúp tổ chức công đoàn, đoàn viên thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, góp phần nâng cao nhận thức, củng cố tổ chức, nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chấp hành, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh;

- Đánh giá đúng những ưu điểm, chỉ ra những thiếu sót, kịp thời ngăn ngừa vi phạm trong hoạt động của công đoàn các cấp và đoàn viên trong việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn;

- Thông qua kiểm tra, đảm bảo việc thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản công đoàn đúng mục đích, đúng quy định;

- Giám sát để nắm tình hình và đánh giá đúng hoạt động của tổ chức công đoàn; phát huy những ưu điểm, phát hiện những hạn chế, thiếu sót để khắc phục. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của công đoàn; đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động.

- Giải quyết và tham gia giải quyết đúng quy định đơn thư khiếu nại, tố cáo của đoàn viên và người lao động trong Ngành.

2. Yêu cầu

Việc kiểm tra, giám sát phải tuân theo pháp luật, đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng nguyên tắc và quy định của công đoàn.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Nội dung kiểm tra

1.1. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam; các Chỉ thị, Nghị quyết và quy định của Tổng Liên đoàn; Nghị quyết Đại hội Công đoàn Công Thương Việt Nam và Nghị quyết đại hội công đoàn cùng cấp;

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt công đoàn, kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBKT, hoạt động công tác nữ công theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; công tác công khai tài chính công đoàn.

- Việc xây dựng và thực hiện các qui chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, UBKT công đoàn và quy chế phối hợp hoạt động giữa công đoàn với chính quyền cùng cấp; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác thông tin báo cáo 6 tháng, báo cáo hàng năm của công đoàn, báo cáo của UBKT; công tác tổng kết hoạt động công đoàn; việc quản lý các loại sổ sách: sổ quản lý đoàn viên, sổ họp BCH, BTV, các kết luận kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn và các văn bản khác có liên quan đến các nội dung trên.

- Công tác phát triển đoàn viên và xây dựng tổ chức công đoàn.

- Việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, hướng dẫn ký kết thỏa ước LĐTT, nội quy lao động.

1.2. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn

- Kiểm tra việc chấp hành chế độ kế toán của Nhà nước và Tổng Liên đoàn.

- Kiểm tra công tác thu, phân phối nguồn thu tài chính công đoàn; kiểm tra công tác báo cáo dự toán (trong đó có việc giao dự toán điều chỉnh giảm tỉ trọng 10% chi hành chính, hoạt động phong trào tại các cấp công đoàn để tạo nguồn kinh phí cho đầu tư xây dựng thiết chế của công đoàn tại các KCN, KCX theo tinh thần Nghị quyết số 9c/NQ-BCH ngày 26/10/2016 của BCH Tổng Liên đoàn), công tác báo cáo quyết toán, công khai tài chính và nộp kinh phí cấp trên.

- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn của công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

- Kiểm tra việc ban hành và thực hiện quy chế quản lý tài chính của các cấp công đoàn.

- Kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý và sử dụng quỹ do công đoàn quản lý và các quỹ khác (nếu có).

- Kiểm tra việc chỉ đạo hoạt động tài chính công đoàn; việc triển khai kế hoạch trích nộp KPCĐ tập trung qua tài khoản của Tổng Liên đoàn tại Vietinbank.

- Kiểm tra đột xuất quỹ tiền mặt tại các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.

1.3. Kiểm tra về thực hiện chế độ chính sách cho người lao động, công tác cán bộ nữ, công tác ATVSLĐ; việc tổ chức các phong trào thi đua...

- Việc đóng BHXH, BHYT, TULĐTT; chăm lo đời sống, vật chất, tinh thần cho người lao động, việc thực hiện chính sách đối với lao động nữ, chế độ ăn ca...

- Trang cấp BHLĐ cho người lao động, chế độ bồi dưỡng độc hại...

- Tổ chức các phong trào thi đua, LĐG, LĐST, phong trào sáng kiến tiết kiệm, thi tay nghề... công tác khen thưởng động viên công nhân lao động.

- Việc thực hiện chương trình hành động của CĐCTVN về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ.

- Kết quả công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình

1.4. Kiểm tra việc giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Kiểm tra việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của công đoàn; giải quyết và phối hợp, tham gia với các cơ quan nhà nước, người sử dụng trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Việc tiếp cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao động theo Hướng dẫn 742/HD-TLĐ ngày 17/4/2018 của Tổng Liên đoàn.

1.5. Kiểm tra khi tổ chức hoặc đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết và các quy định của công đoàn

UBKT công đoàn các cấp chủ động nắm tình hình, kiểm tra tổ chức, đoàn viên khi phát hiện dấu hiệu vi phạm Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết và các quy định của công đoàn.

2. Nội dung giám sát

Tập trung về việc thực hiện Điều lệ, nghị quyết, các quy định của tổ chức công đoàn và quy định của Đảng, Nhà nước, cụ thể:

- Giám sát việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, chế độ công tác; Việc thực hiện nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Công đoàn Công Thương Việt Nam, đơn vị, tổ chức; Việc thực hiện Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn;

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 09c/NQ-BCH về giảm tỷ trọng chi hành chính, hoạt động phong trào tại các cấp công đoàn; Hướng dẫn số 1305/HD-TLĐ ngày 15/8/2017 về thu kinh phí công đoàn khu vực SXKD qua tài khoản của Tổng Liên đoàn; Việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết số 06b/NQ-TLĐ về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Ủy ban kiểm tra công đoàn.

III. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1. Thời gian: bắt đầu từ tháng 3/2019 đến hết tháng 10/2019

(Công đoàn Công Thương Việt Nam sẽ có thông báo cụ thể đối với đơn vị được kiểm tra)

2. Đối tượng và số lượng:

* **Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công Đoàn Việt Nam với công đoàn cấp dưới (bao gồm việc thực hiện chế độ chính sách, tổ chức các phong trào...)** 15 đơn vị *(có danh sách chi tiết kèm theo)*, trong đó:

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: 05 đơn vị (kiểm tra từ 01 đến 03 CĐCS của cấp trên cơ sở)

- Công đoàn cơ sở trực thuộc: 10 đơn vị

* **Kiểm tra việc thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn cùng cấp và cấp dưới:** 18 đơn vị *(có danh sách chi tiết kèm theo)*, trong đó:

- Cùng cấp: 01 cuộc

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: 03 đơn vị

- Công đoàn cơ sở trực thuộc: 14 đơn vị

* **Giám sát tổ chức công đoàn:** 06 đơn vị

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: 03 đơn vị

- Công đoàn cơ sở trực thuộc: 03 đơn vị

3. Thành phần đoàn kiểm tra, giám sát:

3.1. Thành phần đoàn kiểm tra

- Đại diện Lãnh đạo Công đoàn Công Thương Việt Nam : Trưởng đoàn

- Đại diện Văn phòng UBKT (01 người): Thành viên

- Đại diện Ban Tài chính (01 người) : Thành viên
- Đại diện Ban Chính sách pháp luật (01 người) : Thành viên
- Đại diện Ban Tổ chức (01 người) : Thành viên
- Đại diện Ban Nữ công (01 người) : Thành viên

* Lưu ý: Mỗi đoàn kiểm tra tối đa không quá 04 người gồm Trưởng đoàn và từ 02 đến 03 thành viên (riêng với CĐ cấp trên trực tiếp CS có thể bố trí Đoàn gồm 05 người)

3.2. Thành phần đoàn giám sát

- Ủy ban Kiểm tra: 03 người

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Công đoàn Công Thương Việt Nam

- Văn phòng UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam là đầu mối, sắp xếp thời gian kiểm tra và có thông báo cụ thể đối với đơn vị được kiểm tra.

- Các ban liên quan bố trí cán bộ tham gia đoàn kiểm tra theo thông báo được Lãnh đạo Công đoàn Công Thương Việt Nam phê duyệt.

2. Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động công đoàn năm 2019 của Công đoàn Công Thương Việt Nam và chương trình công tác của BCH công đoàn cùng cấp, chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát và hướng dẫn UBKT công đoàn cơ sở trực thuộc tiến hành kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Các đơn vị tiến hành kiểm tra cùng cấp và tăng cường kiểm tra cấp dưới; sau mỗi cuộc kiểm tra phải lập biên bản làm việc, kết luận kiểm tra đánh giá nhận xét, kiến nghị, họp rút kinh nghiệm; giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra. Báo cáo kết quả kiểm tra cùng cấp về UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam.

- Thực hiện giám sát theo đúng đối tượng, quy trình, ban hành quyết định thành lập đoàn giám sát, ghi biên bản làm việc, ra thông báo kết quả giám sát và khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong thông báo (nếu có).

3. Đối với Công đoàn cơ sở trực thuộc

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra năm 2019 cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra cùng cấp và hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra đã đề ra. Gửi báo cáo, kết quả kiểm cùng cấp về UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2019 của Công đoàn Công Thương Việt Nam, đề nghị các đơn vị tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Công đoàn Công Thương Việt Nam để được xem xét, giải quyết. /S^m

Nơi nhận:

- Thường trực TV (để báo cáo);
- Các Ban CĐCTVN;
- Các UV UBKT CĐCTVN;
- CĐ các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VP, VP UBKT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

B.C.H
CÔNG ĐOÀN
CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM

Quách Văn Ngọc

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2019

DANH SÁCH

Dự kiến kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc

Công đoàn Công Thương Việt Nam

(Kèm theo kế hoạch số 38 /KH-CDCT ngày 14 tháng 01 năm 2019

của Công đoàn Công Thương Việt Nam)

1. Giúp BCH, BTV thực hiện việc kiểm tra chấp hành Điều lệ Công Đoàn Việt Nam với công đoàn cấp dưới: 15 đơn vị

TT	Tên đơn vị	Thời gian	Ghi chú
	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở		
1	CD Tổng Cty CP Thép Việt Nam	Quý III	
2	CD Tổng Cty CP Xây dựng Công nghiệp VN	Quý III	
3	CD Tổng Cty CP Điện tử - Tin học VN	Quý III	
4	CD Bộ Công Thương	Quý III	
5	CD Viện máy và Dụng cụ CN	Quý III	
	Công đoàn cơ sở doanh nghiệp		
6	CD Công ty CP Quảng cáo & Hội chợ TM	Quý II	
7	CD Công ty CP Vải sợi May mặc miền Bắc	Quý II	
8	CD Công ty CP Du lịch VN tại Hà Nội	Quý II	
9	CD Công ty CP XNK Tổng hợp I	Quý II	
10	CD Công ty CP Bao bì Việt Nam	Quý II	
11	CD Cty CP Bánh kẹo Hải Hà	Quý III	
12	CD Cty CP Giao nhận vận tải Ngoại thương	Quý III	
13	CD Cty CP Điện máy TP Hồ Chí Minh	Quý III	
14	CD Công ty Chuyên gia lao động và kỹ thuật	Quý III	
15	CD Công ty CP Nhựa Hưng Yên	Quý III	

2. Kiểm tra việc thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn cùng cấp và cấp dưới: 18 đơn vị

TT	Tên đơn vị	Thời gian	Ghi chú
1	Công đoàn Công Thương Việt Nam	Quý I	
	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở		
2	CD Tổng Cty CP Điện tử - Tin học VN	Quý III	

3	CD Tổng Công ty Thiết bị Điện Việt Nam	Quý III	
4	CD Tổng Công ty Xây dựng Điện Việt Nam	Quý III	
Công đoàn cơ sở doanh nghiệp			
5	CD Cty CP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông	Quý II	
6	CD Cty CP Giấy Thăng Long	Quý III	
7	CD Cty CP Sản xuất Thương mại Phúc Yên	Quý III	
8	CD Cty CP TNHH ITV ĐTTM & DL Thăng Lợi	Quý III	
9	CD Cty CP Long Việt	Quý III	
Công đoàn cơ sở HCSN			
10	CD Viện NC Da giấy	Quý III	
11	CD Cục Điều tiết Điện lực	Quý III	
12	CD Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	Quý IV	
13	CD Trường ĐH Công nghiệp Quảng Ninh	Quý IV	
14	CD Trường CĐ Công nghiệp và Xây dựng	Quý IV	
15	CD Trường CĐ Công nghiệp Việt Đức	Quý IV	
16	CD Trường CĐ Cơ khí Luyện kim	Quý IV	
17	CD Trường CĐ Công nghiệp Thực phẩm	Quý IV	
18	Trường ĐH Công nghiệp Việt Trì	Quý IV	

3. Về hoạt động giám sát công đoàn: 06 đơn vị

TT	Tên đơn vị	Thời gian	Ghi chú
1	CD Công nghiệp Hóa chất Việt Nam	Quý III	
2	CD Tổng Công ty CP Thuốc lá VN	Quý III	
3	CD Tổng Công ty CP Máy động lực VN	Quý III	
4	CD Công ty CP Văn phòng phẩm Cửu Long	Quý III	
5	CD Trường CĐ Công nghệ & Kinh tế CN	Quý II	
6	CD Trường CĐ Kinh tế-Kỹ thuật Thương mại	Quý II	

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Quách Văn Ngọc